

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2023

- Kính gửi:**
- Ban Kinh tế Trung Ương
 - Ủy ban Xã hội của Quốc hội
 - Ủy ban Pháp luật của Quốc hội
 - Ủy ban Kinh tế của Quốc hội
 - Văn phòng Chính phủ
 - Vụ Khoa giá - Văn xã, Văn phòng Chính phủ
 - Bộ Tư pháp
 - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
 - Bảo hiểm Xã hội Việt Nam
 - Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam
 - Hội đồng Tư vấn Chính sách Tài chính Quốc gia
 - Hội đồng Tư vấn Cải cách Thủ tục Hành chính
 - Tổ công tác Cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ
 - Viện Kinh tế Việt Nam
 - Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội các Tỉnh/Thành phố: Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Thuận, Tp. Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bến Tre, Sóc Trăng, Cần Thơ, Cà Mau, Tiền Giang, Đồng Tháp, An Giang, Long An, Bình Dương, Kiên Giang.

Trước tiên, các Hiệp hội chúng tôi, đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp trong các ngành hàng chủ lực của Việt Nam có sử dụng nhiều lao động xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn sâu sắc tới các quý Cơ quan vì đã luôn hỗ trợ các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế, công ăn việc làm và xây dựng đất nước. Chúng tôi mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý Cơ quan trong thời gian tới.

Chúng tôi đã nhận được Dự thảo Luật bảo hiểm xã hội (BHXH) ngày 19 tháng 9 năm 2023 đang được lấy ý kiến rộng rãi các bên liên quan. Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến từ các thành viên, chúng tôi có một số góp ý & kiến nghị quan trọng như sau:

1. Về tỷ lệ đóng BHXH và tốc độ tăng mức đóng BHXH:

Hiện nay, dự thảo quy định tỷ lệ đóng bảo hiểm bắt buộc (gọi tắt là BHXH) gồm BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động (NLĐ) và người sử dụng lao động (NSDLĐ) có hợp đồng lao động vẫn giữ như Luật BHXH 2014. Nghĩa là: NLĐ đóng **10,5% (8% BHXH, 1,5% BHYT và 1% BHTN)** và NSDLĐ đóng **21,5% (17,5 BHXH, 3% BHYT**

và 1% BHTN). Như vậy, tỷ lệ đóng của cả NLD và NSDLĐ là 32%. Chúng tôi đều nhận thấy tỷ lệ đóng BHXH này là rất cao vì một số lý do:

- Theo tính toán, tổng mức đóng vào quỹ BHXH của cả NLD và NSDLĐ dựa trên tỷ lệ đóng (từ 23% năm 2007, 25% năm 2009 do đóng thêm 1% bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của NLD và NSDLĐ, tăng lên 32% năm 2017 đến nay) và mức lương tối thiểu vùng (tăng hàng năm từ năm 2007 đến năm 2022, trừ năm 2021 không tăng do Covid-19) thì mức đóng năm 2022 đã cao hơn gần **10 lần** so với năm 2007.

- So với khu vực và thế giới, tỷ lệ đóng BHXH của NSDLĐ ở Việt Nam đang cao hơn rất nhiều nước, cụ thể Malaysia đóng **16,5%**, Ấn Độ **15,25%**, Indonesia **10,26%**, Campuchia **6,1%**, Thái Lan **5%**, Myanma **2%**, Bangladesh **0%**....; hầu hết các nước này đều đóng BHXH trên nền đóng giống Việt Nam. Và tại Thái Lan, nguồn quỹ BHXH không chỉ từ NLD và NSDLĐ mà Chính phủ cũng đóng góp thêm.

Vì vậy chúng tôi đề nghị:

- a) Đối với tỷ lệ đóng BHXH bắt buộc của NLD và NSDLĐ: Đưa về mức đóng của năm 2009, tức là NLD đóng 5% và NSDLĐ đóng 15%, tổng cộng 20%, chứ không phải 25,5% hiện nay (NSDLĐ đóng 17,5% “trong đó 3% quỹ ốm đau thai sản, 14% quỹ hưu trí và tử tuất và 0,5% bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLD BNN)” và NLD đóng 8%).
- b) Đối với tỷ lệ đóng BHTN: Hiện tại Quỹ BHTN đã kết dư quá nhiều. Trong khi mục đích của quỹ BHTN nhằm đảm bảo an sinh xã hội cho NLD, và khi quỹ đã kết dư quá nhiều thì cần giảm mức đóng để điều chỉnh quỹ về mức cân bằng. Chúng tôi xin đề xuất giảm tỷ lệ đóng vào quỹ BHTN của NLD còn 0,5% và của NSDLĐ còn 0,5% và có lộ trình giảm tiếp cho phù hợp với điều kiện thực tế.
- c) Đối với tỷ lệ đóng vào quỹ BHYT: NLD đóng 1% và NSDLĐ đóng 2%.

Như vậy: - Tỷ lệ đóng của **NLD sẽ là 6,5%** gồm 5% BHXH, 1% BHYT và 0,5%

BHTN (giảm 4% so với hiện nay)

- Tỷ lệ đóng của **NSDLĐ là 17,5%** gồm 15% BHXH, 2% BHYT và 0,5%

BHTN (giảm 4% so với hiện nay)

Ngoài ra, theo chúng tôi tỷ lệ đóng bảo hiểm của NSDLĐ và NLD tại Việt Nam là quá cao so với các nước khác nhưng NLD tại các nước này vẫn đảm bảo chi tiêu cuộc sống khi về hưu. Trên thực tế tại thời điểm đóng vào quỹ thì giá trị tiền NSDLĐ và NLD tại Việt Nam đóng không hề thấp.

Vì vậy, chúng tôi đề xuất Việt Nam cần xem xét tổng thể việc quản lý một cách hiệu quả quỹ BHXH cũng như cách tính trượt giá nói riêng và nền kinh tế vĩ mô nói chung để tuy giảm tỷ lệ đóng BHXH nhưng vẫn đảm bảo lương hưu thực tế của NLD đáp ứng được nhu cầu chi tiêu cho cuộc sống.

2. Tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc (nền đóng) và mức hưởng các chế độ thai sản, lương hưu, tử tuất

Theo quy định pháp luật hiện hành và theo nội dung dự thảo thì tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của NLD và NSDLĐ theo chế độ tiền lương do người sử

dụng lao động quyết định là tiền lương tháng, bao gồm: mức lương, phụ cấp lương, các khoản bổ sung khác; được trả thường xuyên và ổn định trong mỗi kỳ trả lương. Mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác được NLD và NSDLĐ căn cứ vào tiền lương tối thiểu vùng để thỏa thuận ghi trong hợp đồng lao động. Tuy nhiên, mức hưởng các chế độ thai sản, hưu trí, tử tuất lại hưởng theo 01 mức tiền cụ thể hoặc dựa trên mức lương cơ sở là không hợp lý vì:

- Nguyên tắc của bảo hiểm là có đóng có hưởng, việc hưởng phải dựa trên mức đóng. Nền đóng căn cứ vào lương tối thiểu vùng để thỏa thuận mức lương ghi trong hợp đồng lao động, tại sao chế độ hưởng lại theo mức lương cơ sở.
- Chính phủ tiến tới sẽ bỏ mức lương cơ sở.
- Quy định hưởng các chế độ theo 01 mức tiền cụ thể thì qua mỗi năm các chỉ số CPI lại tăng thì mức tiền hưởng chế độ này không còn phù hợp thực tế. NLD lại phải chờ điều chỉnh Luật mới được hưởng mức trợ cấp mới.

Bởi vậy, chúng tôi xin đề xuất quy định nền đóng BHXH và mức hưởng các chế độ đều căn cứ theo lương tối thiểu vùng.

3. Về hồ sơ hưởng các chế độ thai sản, lương hưu và tử tuất

Hiện nay Chính phủ Việt Nam đang đẩy mạnh mục tiêu số hóa, cải cách thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến.

Tuy nhiên tại Điều 60, 76 và 88 của Dự thảo vẫn chưa quy định NLD có thể lựa chọn hình thức nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến. Như vậy, nội dung này vẫn chưa đáp ứng được thực tiễn và chưa tạo điều kiện thuận lợi cho NLD. Vì vậy chúng tôi xin đề xuất sửa nội dung dự thảo là “người tham gia, người thụ hưởng các chế độ BHXH có thể được lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến hoặc hồ sơ bản cứng”.

4. Về tuổi nghỉ hưu và mức hưởng lương hưu

Tại Điều 64 quy định điều kiện hưởng lương hưu và Điều 66 quy định mức lương hưu hàng tháng. Theo đó, tính đến năm 2035 thì nam đủ 62 tuổi và nữ đủ 60 tuổi mới đủ tuổi nghỉ hưu, ngoài ra luật BHXH quy định NLD được nghỉ hưu sớm tối đa 05 tuổi thấp hơn so với tuổi nghỉ hưu khi bị suy giảm khả năng lao động từ 61% đến dưới 81%. Và đối với đối tượng đủ điều kiện nghỉ hưu thì cứ mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi sẽ bị trừ 2%. Chúng tôi nhận thấy những quy định này không phù hợp với thực tiễn NLD Việt Nam vì:

- Trên thực tế, có rất nhiều NLD tham gia BHXH sớm thì đến 50-55 tuổi sức khỏe đã giảm sút, không đủ khả năng đáp ứng nhu cầu công việc, thậm chí rất khó tìm được việc làm và có thời gian đóng BHXH đã đủ 20 năm thậm chí 30 năm, như vậy cả về thời gian và số tiền đóng cho BHXH là đã đủ lớn. Nếu chờ đợi đến đủ tuổi nghỉ hưu thì sẽ gặp khó khăn trong việc đảm bảo chi tiêu cuộc sống. Và việc để NLD lớn tuổi về hưu sớm cũng để trao cơ hội việc làm cho lao động trẻ có nhiều cơ hội việc làm hơn.

- Đối tượng có số thời gian đóng BHXH thấp hơn số năm tương ứng với tỷ lệ hưởng lương hưu 75%, mỗi năm không đóng BHXH sẽ bị trừ 2% là không hợp lý, mức trừ này quá cao so với mức hưởng trợ cấp 1 lần khi nghỉ hưu đối với đối tượng có thời gian đóng cao hơn số năm tương ứng tỷ lệ 75% (cứ mỗi năm đóng BHXH thì chỉ được tính bằng 0,5 tháng của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH).

- Nếu NLD đủ điều kiện nghỉ hưu sớm (đóng BHXH từ đủ 30 năm), thì mỗi năm nghỉ hưu sớm bị trừ tương ứng 2% là không hợp lý, lí do:

- Việc trừ này không đảm bảo nguyên tắc có đóng có hưởng, đóng nhiều hưởng nhiều.
- Tỷ lệ trừ 2% là quá cao. Chính sách BHXH đang cố gắng khuyến khích, động viên NLD ở lại với quỹ BHXH, do đó tỷ lệ này cần xem xét, đặc biệt có cơ chế thưởng cho những NLD tham gia BHXH từ đủ 30 năm trở lên.

- Việc tăng tuổi nghỉ hưu làm tăng tỷ lệ rút BHXH 1 lần, giảm số người hưởng BHXH 75%.

Do vậy chúng tôi xin đề xuất:

Trong trường hợp NLD mong muốn thì:

- NLD đủ tuổi nghỉ hưu sớm (tối đa 05 tuổi thấp hơn so với tuổi nghỉ hưu) theo quy định và có thời gian đóng BHXH trên 20 năm thì được quyền về hưu, mỗi năm về hưu sớm sẽ bị trừ đi 01 tháng lương hoặc cao nhất bị trừ không quá 1% tương ứng với 1 năm như Luật BHXH 2006.

- NLD đủ tuổi nghỉ hưu sớm (tối đa 05 tuổi thấp hơn so với tuổi nghỉ hưu) theo quy định và có thời gian đóng BHXH đủ 30 năm đối với nữ và 32 năm đối với nam sẽ được về hưu ngay và hưởng hưu tối đa là 75%.

5. Cách tính tỉ lệ hưởng lương hưu

Cách tính trợ cấp 1 lần cho những năm vượt quá thời gian để hưởng BHXH 75% đang được tính bằng “mỗi năm đóng BHXH cao hơn thì được tính bằng 0,5 lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH”, cũng như cách tính tỉ lệ nghỉ lương hưu của những người tham gia đóng BHXH vượt quá số năm quy định để được hưởng mức BHXH 75% là không hợp lý. Lí do: đối với NLD muốn rời quỹ BHXH và nhận trợ cấp BHXH một lần thì mỗi năm làm việc (sau 2014) được 2 lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, trong khi đó, NLD vẫn ở lại với quỹ BHXH và đóng góp hơn 30 năm chỉ được nhận 0,5 lần.

Vì vậy, chúng tôi đề xuất: Tỷ lệ hưởng lương hưu tối đa nên tính dựa trên tổng thời gian tham gia BHXH tương ứng, không nên áp mức trần 75%.

Ví dụ: NLD A (nữ) sẽ về hưu ở tuổi 57, tuy nhiên tại thời điểm 55 tuổi bị suy giảm khả năng lao động 61% với 35 năm tham gia BHXH và họ quyết định nghỉ hưu sớm. Tức là NLD nghỉ hưu sớm 02 năm so với tuổi nghỉ hưu quy định và đã đóng BHXH vượt 05 năm so với số năm quy định để được hưởng mức BHXH 75%.

- Theo quy định hiện tại/dự thảo: mức hưởng lương hưu của NLD A là $75\% - (2 \times 2\%) = 71\%$. Mức hưởng trợ cấp 1 lần cho 5 năm vượt là $5 \times 0,5 = 2,5$ lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH.

- Theo cách đề xuất, mức hưởng lương hưu của NLD A là $75\% + (2\% \times 5) - (2\% \times 2) = 81\%$, so với mức quy định mức trần hưởng BHXH là 75% thì NLD A được hưởng lương hưu là 75% và mức hưởng trợ cấp 1 lần cho 5 năm vượt là $(81\% - 75\%) / 2 \times 0,5 = 1,5$ lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH.

Vậy trong ví dụ này, NLD A được hưởng BHXH 75% và được nhận trợ cấp 1,5 lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng BHXH.

6. Thời gian hưởng chế độ ốm đau đối với bệnh cần điều trị dài ngày

Liên quan đến quy định về thời gian hưởng chế độ ốm đau, đề xuất chỉnh sửa quy định tại khoản 2 về chế độ NLD nghỉ việc do mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày. Cụ thể, giữ nguyên như luật BHXH hiện hành theo khoản 2 Điều 26.

Các Hiệp hội kính đề nghị các quý Cơ quan xem xét, cân nhắc điều chỉnh và bổ sung mới để Dự thảo được ban hành không những phù hợp với thực tế của Việt Nam mà còn các nước cạnh tranh khác, là động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam và đảm bảo an sinh xã hội cho NLD.

Xin trân trọng cảm ơn!

HIỆP HỘI DỆT MAY VIỆT NAM
Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký



Trương Văn Cẩm

**HỘI LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
TP. HỒ CHÍ MINH**
Chủ tịch



**HIỆP HỘI CHẾ BIẾN & XUẤT KHẨU
THỦY SẢN VIỆT NAM**
Tổng thư ký



Trương Đình Hòa

HIỆP HỘI SỮA VIỆT NAM
Chủ tịch



Trần Quang Trung

**HIỆP HỘI DA GIÀY - TÚI XÁCH
VIỆT NAM**
Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký



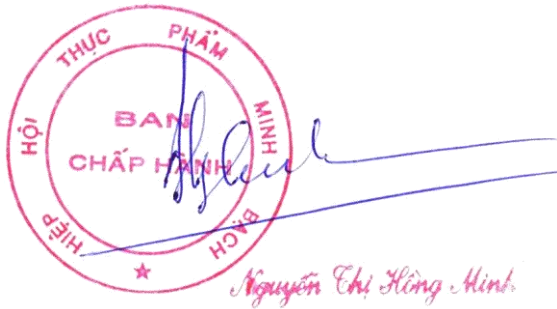
Phan Thị Thanh Xuân

**HIỆP HỘI BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI
KHÁT VIỆT NAM**
Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký



Chu Thị Vân Anh

HIỆP HỘI THỰC PHẨM MINH BẠCH
Chủ tịch



**HIỆP HỘI CÁC DOANH NGHIỆP
HOA KỲ TẠI VIỆT NAM**
Chủ tịch



HIỆP HỘI GỖ VÀ LÂM SẢN VIỆT NAM
Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký



HIỆP HỘI CHÈ VIỆT NAM
Tổng thư ký



Hoàng Vĩnh Long

**HIỆP HỘI CÁC NHÀ SẢN XUẤT
XE MÁY VIỆT NAM**



HIỆP HỘI NHỰA VIỆT NAM
Tổng Thư ký



Huỳnh Thị Mỹ

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu các HH

**HỘI MỸ NGHỆ VÀ CHẾ BIẾN
GỖ TP. HỒ CHÍ MINH**



Nguyễn Chánh Phương